

Bản án số : **18 /2019/HSST**

Ngày 14/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Trần Thị Lệ Thanh*
- *Các hội thẩm nhân dân :*
 - 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hà;**
 - 2. Bà Vương Thị Thu.**
- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà : Bà Bùi Thị Duyên - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba .*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.*

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 11/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 02/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Mạnh C** - Tên gọi khác: (Không) - Giới tính: Nam;

- Sinh ngày: 05/02/1993 - Nơi sinh: T, Phú Thọ;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 3 xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; - Trình độ HV: 09/12;

- Con ông: Trần Văn N - Sinh năm 1960, hiện ở khu 3, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Con bà: Vũ Thị L - SN 1959 hiện ở khu 3, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Vợ: Phạm Thị H - SN 1995, hiện lao động tự do tại khu 3, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Con: 01 con sinh năm 2017.

- Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2018, áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 06/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. *Hôm nay có mặt tại phiên toà .*

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trần Văn H – sinh năm 1986

Trú tại: Khu trung tâm 1, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 28/12/2018 tại cửa hàng kinh doanh dịch vụ cầm đồ TH, thuộc khu 3, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra đối với Trần Mạnh C – SN 1993, trú tại khu 3, xã H, huyện T. Quá trình kiểm tra C đã tự giác lấy từ túi quần bỏ phía bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng có in chữ “OK”, có khuy bấm bịt kín, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, giao nộp cho Cơ quan điều tra. C khai nhận đó là túi ma túy tổng hợp dạng đá của C tàng trữ với mục đích để bán cho đối tượng có nhu cầu kiếm lời, ngoài ra không có mục đích gì khác. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật .

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của C tại khu 3, xã H, huyện T, quá trình khám xét thu giữ: 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng vàng đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp sim số 0979.030.xxx và số tiền 1.200.000đ .

Quá trình điều tra làm rõ ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán kiếm lời nêu trên thì vào ngày 27/12/2018 C còn thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 01 lần cho Trần Văn H – SN 1986, trú tại khu trung tâm 1, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, việc mua bán trái phép chất ma túy diễn ra cụ thể như sau:

Khoảng 10h00’ ngày 27/12/2018 khi C đang ở cửa hàng cầm đồ TH thuộc khu 3, xã H, thì H đi một mình đến gặp C, qua nói chuyện với nhau C cho H biết C có ma túy dạng đá để bán nên đến khoảng 16h00’ cùng ngày H đến hiệu cầm đồ T và bảo C bán cho mình 300.000đ tiền ma túy đá nhưng nói cho nợ lại tiền. C đồng ý và lấy 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm bịt kín, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá đưa cho H, sau đó H cầm gói ma túy đi ra khu vực bờ Sông Hồng thuộc xã H, huyện T và sử dụng hết số ma túy tại đây, sau khi sử dụng ma túy xong H quay lại quán TH trả cho C số tiền 300.000đ, rồi H ra về. Qua việc bán ma túy cho H thì C được hưởng lợi 100.000đ. Ngoài ra C không bán trái phép chất ma túy cho người nào khác .

Ngày 28/12/2018 Cơ quan CSĐT công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định số 17 trưng cầu giám định đối với số chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon đã thu giữ của C. Tại bản Kết luận giám định số: 191/KLGD ngày 31/12/2018 phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,516 gam, loại: Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ” (Bút lục số 46).

Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho H và số ma túy đã bị Công an thu giữ là do C mua được của 01 người đàn ông không quen biết khoảng hơn 40 tuổi ở khu vực đầu Cầu P, thuộc huyện Đ, thành phố Hà Nội vào ngày 25/12/2018 với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy C mang về cất giấu sử dụng cho bản thân và bán một phần cho H, số ma túy còn lại C tàng trữ để bán cho đối tượng có nhu cầu nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, thu giữ.

Về nguồn gốc số tiền 1.000.000đ C sử dụng mua ma túy là do bản thân lao động tích cóp mà có. Về nguồn gốc số tiền 300.000đ H mua ma túy của C là do H lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm pháp .

Về các vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì thư được dán kín có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (là mẫu vật còn lại sau giám định).

- 01 chiếc điện thoại IPHONE màu trắng vàng đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp sim số 0979.030.xxx, C sử dụng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán ma túy; số tiền 1.200.000đ, trong đó có 300.000đ là tiền C bán ma túy cho H, số tiền còn lại là 900.000đ do C lao động tích cóp mà có được, không liên quan đến việc mua bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTB ngày 10/4/2019 của VKSND huyện Thanh Ba đã truy tố Trần Mạnh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” căn cứ khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự . Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Thanh Ba căn cứ thông tư 17/2007/TTLT ngày 24/12/2007 rút một phần nội dung truy tố đối với bị cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa hôm nay Trần Mạnh C đã thành khẩn khai nhận hành vi: 01 lần bán trái phép chất ma túy dạng đá cho Trần Văn H với giá 300.000đ vào khoảng 10 giờ ngày 27 tháng 12 năm 2018 và tàng trữ 0,516 gam, loại Methamphetamine. nhằm mục đích để bán kiếm lời vào ngày 28/12/2018. Bị cáo không có lời tranh luận, bào chữa nào khác.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Trần Mạnh C từ 24 đến 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1,2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu xung quỹ Nhà nước của Trần Mạnh C số tiền 300.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trả lại cho Trần Mạnh C 01 chiếc điện thoại IPHONE màu trắng vàng đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp sim số 0979.030.xxx và 900.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 191/KLGĐ ngày 31/12/2018 phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trong chứa 0,465 gam loại Methamphetamine.

XÉT THÁY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Mạnh C tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan và vật chứng thu được của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận Trần Mạnh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là căn nguyên của nhiều tệ nạn xã hội, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm gia tăng tình hình mất trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành tàng trữ trái phép chất ma túy để bán kiếm lời vào ngày 28/12/2018 và hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn H bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy của Nhà nước. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận do bị nghiện ma túy nên đã tàng trữ 0,465 gam loại Methamphetamine để bán kiếm lời và đã bán ma túy cho Trần Văn H một lần. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lao động để có thu nhập hợp pháp. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ đã nêu, Hội đồng xét xử đã cân nhắc thấy rằng cần thiết phải xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung : Khoản 5 điều 251 BLHS qui định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Song xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định

nên không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong số 191/KLGD ngày 31/12/2018 phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trong chứa 0,465 gam loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động kèm sim của Trần Mạnh C và 1.200.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Trong đó có số tiền 300.000đ bị cáo bán ma túy cho H cần tịch thu xung quỹ nhà nước, đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE và số tiền 900.000đ là tiền bị cáo lao động hợp pháp mà có, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với người đàn ông C không quen biết đã bán ma túy cho C ở khu vực đầu Cầu P, thuộc huyện Đ, thành phố Hà Nội vào ngày 25/12/2018 với giá 1.000.000đ. Cơ quan điều tra chưa xác định được, do vậy Cơ quan điều tra tách riêng hành vi của người đó, tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

Trong vụ án này đối với Trần Văn H là người đã mua ma túy của C, do không xác định được định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C, Công an huyện thanh Ba đã xử phạt hành chính là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo C phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; khoản 1,2 Điều 106, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Mạnh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Mạnh C 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ xung.

Về vật chứng:

-Tịch thu để tiêu hủy bì niêm phong số 191/KLGD ngày 31/12/2018 phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trong chứa 0,465 gam loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

- Tịch thu để xung quỹ nhà nước của Trần Mạnh C số tiền 300.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho Trần Mạnh C 01 chiếc điện thoại IPHONE màu trắng vàng đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp sim số 0979.030.xxx và 900.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Trần Mạnh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- VKS huyện, tỉnh
- Thi hành án
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện, tỉnh
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Bị cáo, LQ
- UBND xã H.

Trần Thị Lệ Thanh